TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Huyện K - Tỉnh Ninh B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày:15/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà***: Ông Nguyễn Hữu Mạnh.
- ***Các Hội thẩm nhân dân***:

1. Ông Vũ Xuân Dự.
2. Bà Trần Thị Lệ Dung.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà, Thư ký Toà án nhân dân huyện K - tỉnh Ninh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện K -Tỉnh Ninh B tham gia phiên toà: Ông Trương Minh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, Tỉnh Ninh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2023/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST-HS ngày 02/8/2023 đối với bị cáo :

Họ và tên: **Mai Văn L**, sinh năm 1983;

Nơi cư trú (ĐKHKTT, chỗ ở): xóm 1, xã L, huyện K, tỉnh Ninh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn B và bà Phạm Thị N; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 (đã ly hôn) và 01 con.

Tiền án, tiền sự : không

Lịch sử bản thân : Bản án số 07/2009/HSST ngày 25/3/2009 của Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh B xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Đã được xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/4/2023, chuyển tạm giam ngày 19/4/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh B (có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1996 ; trú tại xóm 5B, xã L huyện K, tỉnh Ninh B (vắng mặt)

*Người làm chứng:

Anh Trần Trọng Đ và anh Nguyễn Văn K (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 9 giờ sáng ngày 11/4/2023, Mai Văn L điều khiển xe mô tô đến khu vực đường dong cạnh nhà máy nước thuộc phố T, trị trấn P, huyện K tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết, hỏi và mua được của người này 02 gói ma túy với giá 400.000đ rồi cầm ở tay điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, khi đến khu vực đường đê sông Vạc đối diện cây xăng T thuộc tổ 5, phố T, thị trấn P thì bị tổ công tác Công an huyện K kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ của bị cáo 02 gói nhỏ nêu trên, bị cáo khai nhận đó là 02 gói hê rô in bị cáo vừa mua để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra 02 gói nhỏ thu giữ của bị cáo được gói ngoài bằng giấy nilong màu vằng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, cân chất bột bên trong có trọng L lần lượt là 0,20 gam ký hiệu M1 và 0,13 gam ký hiệu M2, gửi toàn bộ đi giám định.

Bản kết luận giám định số 320/KL-KTHS- MT ngày 19/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh B kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối L 0,1963 gam, ký hiệu M2 có khối L 0,1273 gam. Tổng khối L chất bột dạng cục màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M1,M2 là 0,3236 gam, đều là ma túy, loại hê rô in.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKS-KS ngày 18/7/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Mai Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Mai Văn L phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý ".

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51BLHS xử phạt bị cáo Mai Văn L từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay bị cáo Mai Văn L hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai nhận bản thân là người sử dụng ma tuý từ đầu năm 2023 bằng hình thức hít hê rô in. Buổi sáng ngày 11/4/2023 sẵn có tiền trong người và lại có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đi xe mô tô từ nhà đến khu vực đường dong cạnh nhà máy nước huyện K tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết, đoán là người nghiện ma túy nên đã hỏi và mua được của người đó 02 gói hêrôin với giá 400.000đ,

sau khi mua được hê rô in bị cáo cầm ở tay điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực đường đê sông Vạc đối diện cây xăng T, thấy vắng người, bị cáo dừng xe định mở các gói ma túy ra xem thì bị công an kiểm tra phát hiện, thu giữ 02 gói hê rô in bị cáo vừa mua và lập biên bản phạm tội quả tang đối với bị cáo.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những ngươời làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản cân xác định trọng L, lấy mẫu giám định, kết luận giám định gói bột thu giữ của bị cáo.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận với hành vi cất giấu trong người 0,3236 gam Hêrôin nhằm mục đích sử dụng, bị cáo Mai Văn L đã phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối L từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất ma túy vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo trước pháp luật, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới đủ điều kiện để cải tạo đối với bị cáo.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo khai báo thành khẩn, tự giác giao nộp các gói hê rô in cho cơ quan công an và khai nhận hành vi phạm tội của mình ; bị cáo thuộc diện được hưởng trợ cấp xã hội vì bị nhiễm HIV không có khả năng lao động, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

[4] Về nguồn gốc Hêrôin: bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi ở khu vực đường dong cạnh nhà máy nước huyện K, bị cáo không quen biết ngươời đó, có gặp lại cũng không nhận dạng được vì vậy cơ quan điều tra Công an huyện K không đủ cơ sở để điều tra.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Chiếc xe mô tô BKS 35B1- 91623 mà bị cáo sử dụng đi mua hê rô in qua xác minh xác định đây là xe của chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1996, trú tại xóm 5B, xã L, huyện K (là bạn của bị cáo), chị H1 không biết bị cáo mượn xe đi mua ma túy nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại xe cho chị H1.

Vật chứng hiện còn gồm 01 phong bì ghi số 320/KL-KTHS- MT bên trong có vật chứng còn lại sau giám định cùng vỏ niêm phong; 01 phong bì niêm phong, bên trong có vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 02 mảnh giấy nilong màu vàng, đây là vật cấm lưu hành và là vật không còn giá trị sử dụng vì vậy cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo vì vậy được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi tố tụng hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mai Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

+ Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Mai Văn L 16 (mười sáu) tháng tù. thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 11/4/2023.

+ Áp dụng Điều 47 BLHS; Căn cứ Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu cho tiêu hủy 01phong bì ghi số 320/KL-KTHS- MT trên giáp lai có chữ ký của đại diện bên giao, bên nhận và đóng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh B, bên trong có vật chứng còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong, trên phong bì có dấu niêm phong và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, bên trong có vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 02 mảnh giấy nilong.

(Chi tiết vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 24/7/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K với Chi cục THADS huyện K)

+ Căn cứ điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mai Văn L.

Trường hợp bản án đươợc thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người có quyền, nghĩa vụ thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án đươợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đươợc bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh B;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- UBND xã L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Mạnh